

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG  
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 148/2023/HS-ST

Ngày 14-9-2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm, gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Sơn

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Hà Thị Thúy và bà Nguyễn Thị Tiến

**- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:** Bà Triệu Thị Loan - Thư ký  
Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Minh Đức- Kiểm sát viên

Ngày 14 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 140/2023/TLST-HS ngày 24/8/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 140/2023/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

**Trần Văn Th** (tên gọi khác C), sinh năm 1972, tại Hải Dương; nơi đăng ký thường trú, nơi sinh sống: số 16/129 N, khu 4, phường T, TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 6/10; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn X và bà Hoàng Thị L; có vợ là Trần Thị Q và hai con, con lớn sinh năm 1997, con nhỏ sinh năm 2002 tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Tại Bản án số 99 ngày 01/11/1994, Tòa án nhân dân TP Hải Dương xử phạt Th 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Cường đoạt tài sản. Tại Quyết định số 26 ngày 15/4/1997, Công an huyện Gia Lộc xử phạt Th bằng hình thức phạt tiền 50.000 đồng về hành vi Cố ý gây thương tích.

Bị tạm giữ từ 12/4/2022, chuyển tạm giam từ ngày 21/4/2022 đến nay, hiện bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an thành phố Hải Dương; có mặt.

**- Bị hại:** Ông Ngô Tiên T, sinh năm 1969 (đã chết).

*Người đại diện hợp pháp của bị hại:*

1. Cụ Nguyễn Thị B (là mẹ ông T), sinh năm 1933; nơi cư trú: thôn N, xã C, huyện T, tỉnh Hải Dương;

2. Bà Đinh Thị Thúy V (*là vợ ông T*), sinh năm 1976; nơi cư trú: số 4/37 P, P. P, TP. H, tỉnh Hải Dương;

3. Chị Ngô Văn H (*là con ông T*), sinh năm 2004; nơi cư trú: số 4/37 P, P. P, TP. H, tỉnh Hải Dương;

Cụ B và chị H ủy quyền cho bà V làm người đại diện. Cụ B, bà V và chị H vắng mặt.

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại:* Ông Trần Trung K - Luật sư của Văn phòng luật sư A thuộc Đoàn luật sư tỉnh Hải Dương; địa chỉ: số 15A H, TP.H, tỉnh Hải Dương; có mặt.

- *Người làm chứng:* Ông Nguyễn Nguyễn Hồng Kh, anh Nguyễn Văn M, anh Nguyễn Văn G, ông Phạm Văn Ch; đều vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 01/2019, ông Ngô Tiến T vay của ông Nguyễn Hồng Kh số tiền 145.000.000 đồng, ông Kh nhiều lần đòi tiền nhưng ông T chưa trả. Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 11/4/2022, ông Kh gọi điện cho ông T để đòi tiền, thì ông T bảo đến nhà ông Kh nói chuyện. Khoảng 17 giờ 55 phút cùng ngày, ông T đến nhà ông Kh; thì ông T và ông Kh xảy ra xô sát, đánh cãi nhau, cả hai ông ôm, vật nhau ngã ra vỉa hè trước cửa nhà ông Kh. Ông T dùng hai tay vịn, bẻ tay của ông Kh. Chị Cao Thị Thanh Ch (*là con dâu ông Kh*) đi làm, thấy ông Kh bị đánh nên chạy về nhà kể với chồng là anh Nguyễn Văn M (*con trai ông Kh*). Anh M chạy ra, thấy ông T đang túm tay của ông Kh, đầu gối ông Kh bị xây xát, chảy máu, ông Kh kêu đau ở tay. Anh M bảo ông T buông ông Kh ra nhưng ông T không buông, mà chửi lại. Anh M nhặt ở điểm tập kết rác cạnh đường một đoạn vỏ ống pháo phụt bằng giấy bìa đã qua sử dụng, dài khoảng 30cm, đường kính khoảng 03cm, bề dày thành ống khoảng 02-03mm cầm ở tay phải rồi quay lại đập 01 một phát vào vùng sau tai phải của ông T và bảo buông ông Kh ra nhưng ông T vẫn không buông mà chửi bới, thách thức. Anh M dùng chân trái (*chân trần không giày, dép*) đập một phát vào vùng mặt bên phải của ông T làm ông T ngã sang bên trái rồi tiếp tục cầm vỏ ống pháo đập một phát trúng vùng trán bên phải. Ông T dùng tay ôm đầu thì anh M dùng chân trái đá một phát trúng vào mu bàn tay phải của ông T. Ông T buông ông Kh ra, anh M đi vào cửa nhà ông Kh. Ông T ngồi dậy chửi thì ông Kh dùng tay đâm một phát sượt qua vùng miệng của ông T rồi đi vào trong nhà. Thấy ông T chửi bới, anh M cầm ống pháo đến vung lên dọa, ông T nằm nghiêng sang trái, anh M dùng chân phải đá một phát vào mông và cầm vỏ ống pháo vụt hai phát vào cánh tay phải của ông T. Ông T ngồi dậy tiếp tục chửi một lúc, anh M dùng chân trái đập một phát vào vùng mặt bên phải, làm ông T ngã sang bên trái. Sau đó, ông T đi bộ đến trước cổng Công ty B nhân thọ Hải Dương (*nơi ông T làm việc*), địa chỉ: số 203 N, P.T,

TP.Hải Dương. Ông T nằm ở vỉa hè trước cổng công ty. Khoảng 18 giờ 05 phút cùng ngày, ông Phạm Văn Ch ở thôn G, xã L, huyện G, Hải Dương là bảo vệ của Công ty B thấy ông T nằm ở cổng. Ông Ch đi ra, bảo ông T vào trong; ông T bảo “anh gọi cho vợ em giúp em với em bị thằng Kh nó đánh; anh quay phim, chụp ảnh làm chứng cho em nằm”. Ông Ch đỡ ông T vào trong nhưng ông T không đồng ý, ông Ch gọi điện cho bà Phạm Thị H - Trưởng phòng hành chính quản trị của công ty báo cáo sự việc. Bà H gọi điện cho bà Đinh Thị Thúy V (là vợ ông T), bảo bà V đến công ty đón ông T.

Sau khi ông T đi, anh M gọi điện cho anh trai là Nguyễn Văn G kể cho anh G việc ông Kh bị đánh, bảo anh G về nhà đưa ông Kh đi bệnh viện khám. Do đang bận, anh G gọi điện cho Trần Văn Th nhờ Th đến xem ông Kh bị đánh như thế nào. Th điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream biển số 34B2 - 108.06 đến nhà ông Kh. Thấy ông Kh nói bị đau tay, đầu gối bị chảy máu; Th hỏi ông Kh thì ông Kh kể việc bị ông T làm ở công ty B đánh. Th bảo anh M đi cùng Th đến công ty B tìm gặp Tuấn để hỏi lý do Tuấn đánh ông Kh. Khoảng 18 giờ 15 phút cùng ngày, Th chở anh M bằng xe mô tô của Th đến công ty B, thấy ông T nằm ở vỉa hè trước cổng công ty, ông Ch đang đứng bên cạnh. Anh M đi vào, nói cho ông Ch biết việc ông T say rượu đến đánh bố của anh M gãy tay. Th dựng xe xong, đi đến chỗ ông T đang nằm, hỏi ông T lý do đánh ông Kh, thì ông T tiếp tục chửi ông Kh, có lời nói thách thức. Do bức tức, Th đâm 02 phát trúng vùng thái dương bên phải ông T. Ông Ch can ngăn, ông T tiếp tục chửi, Th dùng chân đạp 02 phát vào vùng bụng và mạng sườn, đâm vào mặt 01 phát, đá vào bụng ông T 02 phát. Ông Ch và anh M can ngăn thì Th dừng lại và chở Mạnh về nhà ông Kh.

ông Ch bế ông T vào trước cửa phòng bảo vệ và gọi điện cho ông Nguyễn Văn Đ, ở khu K, P.T, TP.Hải Dương (cùng là bảo vệ công ty) nhờ ông Đ đến đưa ông T vào trong phòng bảo vệ nằm. Khoảng 18 giờ 20 phút cùng ngày, anh G về, gặp anh M đứng ở vỉa hè trước cửa nhà, Th đang ngồi ở trong nhà. Anh M bảo anh G đưa ông Kh đi bệnh viện khám, rồi đi về nhà. Lúc này, ông Kh kể cho anh G biết việc ông T vay tiền nhưng không trả còn chửi bới và đánh ông Kh. G đi bộ sang công ty B tìm gặp ông T để hỏi lý do đánh ông Kh. Th thấy anh G đi bộ, đã điều khiển xe mô tô bảo anh G lên xe, Th chở G đến công ty B. Th không nói với G, trước đó Th đã đánh ông T. Đến công ty B, anh G nhìn thấy ông T nằm ở trước cửa phòng bảo vệ, ông Ch đứng bên cạnh. Anh G hỏi ông T lý do đánh ông Kh, ông T không nói gì. Do bức tức, anh G dùng tay phải tát một phát vào má trái ông T. Ông Ch và Th can ngăn, Th kéo G đi về. Sau khi Th và anh G đi, ông Ch bế ông T vào phòng bảo vệ đặt nằm trên giường. Về đến nhà, G mượn xe mô tô của Th, một mình quay lại công ty B bảo ông T sang xin lỗi ông Kh, sau đó G đi về.

Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, bà V và anh Đinh Bá M1 đến công ty B đón ông T về, thì ông T kêu bí tiểu. bà V và anh Minh đưa ông T đến bệnh

viện đa khoa tỉnh Hải Dương cấp cứu. Khoảng 18 giờ 35 phút cùng ngày, anh G không thấy ông T đến xin lỗi ông Kh, nên đi bộ sang công ty B nhờ ông Ch bảo ông T đến xin lỗi ông Kh. Sau đó, anh G đưa ông Kh đến bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương khám thì ông Kh bị gãy xương cẳng tay phải. Anh G điều khiển xe ô tô biển số 34A - 100.38 đến công ty B gọi ông Ch, nhờ thông báo cho ông T biết là ông Kh bị gãy tay. Khoảng 03 giờ ngày 12/4/2022, ông T chết. Ngày 12/4/2022, bị cáo Th đến Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an TP. Hải Dương đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 107/GĐPY ngày 15/4/2022 và Văn bản số 206 ngày 07/7/2022 về giải thích kết luận giám định pháp y, phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận:

- Nguyên nhân chết: Mất máu cấp (*chấn thương bụng kín*), nạn nhân đã được điều trị phẫu thuật không hồi phục.

- Cơ chế hình thành thương tích:

- + Tồn thương nặng nhất dẫn đến tử vong của anh Ngô Tiến T là mất máu cấp (*chấn thương bụng kín*). Tồn thương này do vật tày gây nên là phù hợp. Việc sử dụng chân (*có đi giày thể thao*) đạp, đá là vật tày tác động gây nên tồn thương kể trên là phù hợp.

- + Tồn thương xây xước da, bầm tụ máu còn lại trên cơ thể anh Ngô Tiến T là tồn thương phần mềm. Các tồn thương này do vật tày gây ra là phù hợp. Việc sử dụng tay nắm và chân đạp, đá là vật tày tác động gây nên tồn thương trên là phù hợp.

- Tồn thương của anh Ngô Tiến T là tồn thương rất nặng, gây mất máu cấp. Trong điều kiện hoàn cảnh anh Tuấn bị thương, việc tổ chức cấp cứu kịp thời vẫn có thể dẫn đến tử vong. Vậy trong điều kiện, hoàn cảnh anh Tuấn bị thương như kể trên nếu việc tổ chức cấp cứu kịp thời vẫn có thể tử vong hoặc vẫn có thể cứu sống được.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 221/TgT/HS ngày 13/7/2022 đối với thương tích của ông Ngô Tiến T, Trung tâm pháp y Hải Dương, kết luận:

- Dấu hiệu chính qua giám định:

- + Chấn thương ngực phải gây gãy xương sườn số 8,9,10 bên phải. Được xác định tồn thương cơ thể do thương tích gây ra là: 06%.

- + Chấn thương phần mềm gây xây xước da, bầm tụ máu vùng niêm mạc môi dưới, thái dương phải sát đỉnh vành tai, giữa cằm, trước cổ, nền cổ và vai trái, mặt trên vai phải, mặt sau 1/3 cánh tay phải, mặt trước 1/3 dưới cánh tay phải, mặt sau 1/3 dưới cẳng tay phải, mu bàn tay phải, mặt sau khuỷu tay trái, mặt trước gối phải, mặt trước ngoài gối trái. Căn cứ thông tư số: 22/2019/TT-BYT, ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ tồn thương cơ thể sử dụng trong giám

định pháp y, giám định pháp y tâm thần thì không có mục xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra với các tổn thương này.

+ Các tổn thương trên có đặc điểm do vật tày gây ra, ông T bị người khác dùng chân, tay không đánh gây ra là phù hợp.

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 06%.

- Tổn thương gây ra cái chết của ông T là mất máu cấp (*chấn thương bụng kín*), các tổn thương còn lại không gây ra cái chết cho ông T.

Tại Bản kết luận pháp y về thương tích số 226/TgT ngày 20/7/2022, đối với ông Nguyễn Hồng Kh, Trung tâm pháp y Hải Dương, kết luận:

- Dấu hiệu chính qua giám định:

+ Chấn thương gãy 1/3 dưới xương trụ cẳng tay phải, đã phẫu thuật xử lý. Hiện còn nẹp cố định xương gãy, để lại sẹo mổ mặt sau 1/3 dưới cẳng tay phải kích thước trung bình.

+ Tổn thương trên có đặc điểm do vật tày gây ra, ông Kh bị người khác dùng tay đánh, vật lộn nhau đều có thể gây ra tổn thương.

Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 12%

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hải Dương đã thu thập hình ảnh liên quan đến vụ việc được ghi lại từ camera nhà số 246D N, camera trong khuôn viên trụ sở Công ty Bảo hiểm nhân thọ B. Tại Kết luận giám định số: 4733 ngày 17/10/2022, Viện khoa học hình sự - Bộ Công an, kết luận: Không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong các tệp video gửi giám định.

Quá trình điều tra, bị cáo khai nhận hành vi như nêu trên.

Tại bản cáo trạng ssố: 44/VKSTPHD ngày 14/3/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương, truy tố bị cáo Trần Văn Th về tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố tại bản cáo trạng nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Văn Th phạm tội Cố ý gây thương tích. Về Điều luật: Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 134, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 38, Điều 54 của Bộ luật Hình sự. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Văn Th từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 12/4/2022. Về trách nhiệm dân sự, không phải giải quyết. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nêu trên và đề nghị Tòa án giảm nhẹ hình phạt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại trình bày: Nhất trí quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo. Đại diện hợp pháp của bị hại có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ được và phù hợp với các tài liệu khác có tại hồ sơ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Chiều ngày 11/4/2022, khi biết ông Ngô Tiến T và ông Nguyễn Hồng Kh có việc xô sát, ông T đánh ông Kh bị gãy tay. Bị cáo Trần Văn Th tìm gặp ông T để hỏi về việc ông T đánh ông Kh thì ông T có lời nói chửi, thách thức. Vào khoảng 18 giờ 15 ngày 11/4/2022, tại vỉa hè trước cổng Công ty Bảo hiểm nhân thọ B, địa chỉ: số 203 Nguyễn Lương Bằng, P. Thanh Bình, TP. Hải Dương, bị cáo Th dùng tay, chân đấm, đạp và đá vào vùng đầu, mặt, bụng của ông Ngô Tiến T. Được mọi người can, bị cáo đi về. Ông T được đưa đi cấp cứu, sau đó bị chết tại bệnh viện do mất máu cấp (*chấn thương bụng kín*).

[3] Bị cáo đánh ông T là do bức tức về việc ông T đánh ông Kh bị gãy tay và thái độ thách thức của ông T; bị cáo không có động cơ nào khác. Bị cáo không có ý thức đánh ông T từ trước. Khi đánh ông T, bị cáo không dùng hung khí nguy hiểm, chỉ dùng chân tay đánh ông T. Khi được ông Ch và anh M can ngăn, bị cáo Th đã dừng lại không đánh ông T tiếp. bị cáo Th, ông Ch và anh M đều quan sát và không nhìn thấy hoặc phát hiện vết thương nào của ông T. Thể hiện, bị cáo Th không có mục đích tước đoạt tính mạng của ông T hoặc có ý thức bỏ mặc hậu quả chết người có thể xảy ra đối với ông T. Do vậy, hành vi của bị cáo chưa đủ căn cứ cấu thành tội giết người. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Cố ý gây thương tích với tình tiết định khung hình phạt là Làm chết người, quy định tại điểm a khoản 4 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo về tội phạm trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến sức khỏe, tính mạng của người khác, xâm hại đến trật tự, an toàn và làm mất trật

tự trị an xã hội. Vì vậy, phải có một mức án tương xứng với hành vi và hậu quả mà bị cáo gây ra mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, bị cáo đã đầu thú; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã tác động gia đình tự nguyện bồi thường cho bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại đề nghị xin giảm hình phạt xuống dưới khung cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng. Về nhân thân: bị cáo Th đã bị kết án và bị xử phạt vi phạm hành chính.

[7] Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo. Tòa án áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ nên Tòa án áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường xong cho bị hại. Đại diện bị hại không yêu cầu bồi thường gì khác nên Tòa án không phải giải quyết.

[9] Tài liệu điều tra, không có căn cứ xác định ông Kh, anh G, anh M có sự bàn bạc, thống nhất đánh ông T. Khi bị cáo Th đánh ông T, không ai trực tiếp cùng tham gia đánh ông T. Ông Kh, anh G và anh M có hành vi đánh ông T vào các thời điểm khác nhau. Ông Kh và anh G không biết việc Th đánh ông T. Khi thấy Th đánh ông T, anh M đã can ngăn Th. Do vậy, chưa đủ căn cứ xác định ông Kh, anh G và anh M phải chịu trách nhiệm đồng phạm đối với bị cáo Th.

[10] Anh Nguyễn Văn M có hành vi đánh ông Ngô Tiến T, anh Nguyễn Văn G có hành vi tát 01 cái vào mặt ông Ngô Tiến T. Công an TP. Hải Dương đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Mạnh và G về hành vi Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác. Ông Ngô Tiến T xô sát đánh nhau với ông Ngô Hồng Kh; hậu quả, ông Kh bị thương tích tổn hại 12% sức khỏe; do ông T đã chết, ông Kh không đề nghị giải quyết nên không đặt ra việc giải quyết.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm a khoản 4 Điều 134, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Văn Th phạm tội Cố ý gây thương tích.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Văn Th 06 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 12/4/2022

3. Về án phí: Bị cáo Trần Văn Th phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án, trong thời hạn 15 ngày kể từ tuyên án sơ thẩm; người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án/.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho bị hại;
- Cơ quan CSĐT, Cơ quan THAHS, Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ - CA thành phố Hải Dương;
- Trại tạm giam - CA tỉnh phố Hải Dương;
- VKSND thành phố Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS thành phố Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Sơn**